

Bản án số: 11/2026/HS-ST
Ngày 27-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC x - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Xây.

Bà Trần Thị Xuân Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diễm My; Thư ký Tòa án nhân dân khu vực X - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực X - Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực x - Đà Nẵng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2026/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/HSST-QĐ ngày 18 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Quang C, sinh ngày 01/01/1970 tại xã ĐH, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: thôn T, xã ĐH, thành phố Đà Nẵng; CCCD số 049070015xxx do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 16/9/2021; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần P và bà Nguyễn Thị B; vợ là Nguyễn Thị S (đã ly hôn); có 02 con, lớn nhất sinh năm 1992 và nhỏ nhất sinh năm 1994. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng:

- Bị hại: Ông Thiệu Quang M, sinh năm 1963; trú tại: thôn x, xã P, thành phố Đà Nẵng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Thiệu Quang K, sinh năm 1988; trú tại: 357 Nguyễn Hồng A, phường H, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông Thiệu Quang E, sinh năm 2002; trú tại: thôn x, xã P, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo quyền của ông K, ông E: Bà Phạm Thị Q, sinh năm 1963; trú tại: thôn x, xã P, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ XXX; địa chỉ: thôn M, xã U, thành phố Nẵng. Do ông Cao T; chức vụ: Giám đốc đại diện theo pháp luật; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trịnh Thành V, sinh năm 1974; địa chỉ: thôn x, xã P, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

+ Ông Lương Hoàn D, sinh năm 1978; địa chỉ: thôn T, phường H, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Đào Duy N, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn H, xã Q, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 13/9/2025, Trần Quang C có giấy phép lái xe hạng D số 490125000694 thời hạn đến ngày 06/11/2029, là lái xe thuê cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Xxx điều khiển xe ô tô biển số 92H-006.01 chở đất đi theo Quốc lộ 14E hướng từ xã P đến xã H, thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, khi C điều khiển xe đi đến km số 75, Quốc lộ 14E thuộc Thôn 7, xã P, thành phố Đà Nẵng. Đoạn đường này đang trong giai đoạn thi công, mặt nền đường đất, không bằng phẳng, tầm nhìn không hạn chế, không bị che khuất. Lúc này, C gặp một xe ô tô tải đầu kéo biển số 92H-035.63 do ông Đào Duy N đi theo hướng ngược lại. Do đoạn đường nơi hai xe gặp nhau hẹp, không thể vượt qua nhau được nên C dừng xe lại, xe ô tô đầu kéo cũng dừng lại, hai xe cách nhau khoảng 20m. Xe đầu kéo vào đoạn hẹp trước nên C tiến hành lùi xe để nhường đường cho xe ô tô đầu kéo này. Trước khi lùi xe, C ngồi trên xe ô tô tải nhìn gương chiếu hậu hai bên không phát hiện người (không xuống để kiểm tra, quan sát phía sau xe) nên C điều khiển lùi xe lại, lùi từ trước ra sau, từ trái qua phải (theo hướng xã H – xã P) thì va chạm với xe mô tô hiệu SYM Angle không có biển số (*qua tra cứu xác định biển số xe là 92N5-9334*) do ông Thiệu Quang M (sinh năm 1963; trú tại: Thôn x, xã P, TP Đà Nẵng, có giấy phép lái xe hạng A1 số N775566) đang điều khiển đi ở sau xe ô tô tải. Va chạm làm xe mô tô và ông M ngã xuống, cầu sau xe ô tô tải va chạm đẩy lui xe mô tô còn ông M bị bánh xe sau bên phải (bên phụ) đè lên người. Lúc này, C lùi xe được khoảng 02 mét thì liếc nhìn gương chiếu hậu bên phụ nhìn thấy cánh tay của ông M lòi ra ở phía sau bánh xe sau bên phụ (bên phải), C biết xe ô tô tải đã gây tai nạn phía sau nên thắng xe lại, đồng thời điều khiển xe ô tô tiến lên một đoạn khoảng 0,5mét. Sau đó, C xuống xe thì phát hiện ông M đang ở tư thế ngồi lưng quay về bánh xe còn mặt hướng về phía sau xe đang bị thương và chiếc xe mô

tô của ông M nằm ở dưới gầm xe tải. C và ông Z (tài xế xe ô tô đối diện) kéo người này ra khỏi bánh xe. Sau đó, một số người dân đến rồi điện xe cấp cứu đến đưa ông M đi cấp cứu. Hậu quả: ông Thiệu Quang M chết trên đường đưa đi cấp cứu, xe mô tô hư hỏng.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Đà Nẵng và những người có liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn; khám nghiệm tử thi và tiến hành các hoạt động tố tụng có liên quan theo đúng quy định.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 934/KLGĐTT-KTHS ngày 22/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Bẹn trái có vết rách da kích thước (16,5x3,4)cm; dập đứt mạch máu vùng bẹn, đùi bên trái, gãy xương chậu bên trái; gãy cổ xương đùi bên trái; gãy xương mu bên trái;

- Mông trên bên phải có nhiều vết bầm máu trên diện (18x9,5)cm; sờ nén phát hiện gãy xương cùng cột;

- Rách lóc da bìu bên trái và dương vật.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết của ông Thiệu Quang M: Đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định cơ học số 1209/KL-KTHS ngày 03/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Dấu vết va chạm, chiều hướng dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 92H-006.01 và xe mô tô dán nhãn Angel 100 không gắn biển kiểm soát:

+ Xe ô tô biển kiểm soát 92H-006.01, sơn màu xanh có các dấu vết sau:

Vết 1: Vết trượt xước, nứt nhựa, bám dính chất màu đỏ tại mặt ngoài bên phải ốp nhựa bảo vệ biển kiểm soát phía sau, vị trí tại góc dưới bên phải biển kiểm soát, cách mặt đất 93cm, nằm trên diện (5,5x3)cm. Vết có chiều hướng từ trái qua phải.

Vết 2: Vết trượt xước sơn, kim loại bám dính chất màu trắng tại mặt dưới phía sau cầu sau xe, vị trí thấp nhất cách mặt đất 36cm, kích thước (4,5x1,5)cm. Vết có chiều hướng từ trên xuống dưới.

+ Xe mô tô không mang biển kiểm soát, dán nhãn hiệu Angel 100, sơn màu trắng, màu xanh, màu đỏ có các dấu vết sau:

Vết 1: Vết gãy mất toàn bộ hệ thống đèn xe.

Vết 2: Vết trượt xước sơn màu trắng, trượt xước kim loại tại đầu trục ngang bên trái bánh trước, vị trí thấp nhất cách mặt đất 24cm, kích thước (1,5x1,5)cm. Vết có chiều hướng từ trước ra sau.

Cơ chế hình thành dấu vết trên hai phương tiện cần giám định:

Vết 1 trên xe ô tô biển kiểm soát 92H-006.01 hình thành phù hợp do biển kiểm soát phía sau của xe ô tô này va chạm với ốp nhựa đầu xe của xe mô tô không mang biển kiểm soát dán nhãn hiệu Angel 100 tạo nên vết 1 tương ứng trên xe mô tô không mang biển kiểm soát dán nhãn hiệu Angel 100.

Vết 2 trên xe ô tô biển kiểm soát 92H-006.01 hình thành phù hợp do cầu sau xe của xe ô tô này va chạm với đầu trục ngang bên trái bánh trước của xe mô tô không mang biển kiểm soát dán nhãn hiệu Angel 100 khi xe mô tô ngã nghiêng sang phải xuống mặt đường tạo nên vết 2 tương ứng trên xe mô tô không mang biển kiểm soát dán nhãn hiệu Angel 100.

- Không đủ cơ sở để xác định dấu vết va chạm đầu tiên và tốc độ của hai phương tiện cần giám định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/BKL-HĐĐGTS ngày 30/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã T kết luận: Phần hư hỏng xe mô tô hiệu SYM Angel (không có biển số) có giá trị 363.000 đồng.

Ngày 13/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành xét nghiệm nồng độ cồn và ma túy trong máu của Trần Quang C, kết quả: nồng độ cồn trong máu là 0.0g/L; ma túy là âm tính.

Tại Bản kết luận giám định số 1674/KL-KTHS ngày 25/9/2025 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: trong máu của Thiệu Quang M có nồng độ Ethanol là 205mg/100ml, không tìm thấy chất ma túy.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Tạm giữ: 01 xe ô tô tải 92H-006.01; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 92H-006.01; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe; 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Quang C; 01 xe mô tô hiệu SYM Angel không có biển kiểm soát (số khung RLGXA10CD4D124617, số máy VMEVA2124617).

- Đã trả lại cho chủ sở hữu: 01 xe ô tô tải 92H-006.01; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 92H-006.01; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe; tiếp tục tạm giữ xe mô tô hiệu SYM Angel không có biển kiểm soát tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng; 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Quang C lưu kèm hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, bị cáo C và đại diện Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Xxx(ông Cao T là Giám đốc) đã bồi thường thiệt hại cho bà Phạm Thị Chinh (sinh năm 1963; trú tại thôn 1, xã Phước Hiệp, thành phố Đà Nẵng, là đại diện theo uỷ quyền gia đình bị hại) tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Trần Quang C đã khai nhận thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 06/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực x - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Quang C về tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Quang C từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: Trả lại cho Trần Quang C 01 giấy phép lái xe hạng D số 490125000694; giao cho Công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục tạm giữ xe mô tô hiệu SYM Angel không có biển kiểm soát để xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên không giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời khai khác với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã nhận thấy được hành vi vi phạm, xin giảm nhẹ hình phạt. Người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại, xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị xử phạt tù treo đối với bị cáo. Bị đơn dân sự không bồi thường và yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 13/9/2025, Trần Quang C có giấy phép lái xe hạng D số 490125000694 thời hạn đến ngày 06/11/2029 điều khiển xe ô tô biển số 92H-006.01 đi theo Quốc lộ 14E hướng từ xã Phước Hiệp đến xã Hiệp Đức, thành phố Đà Nẵng. Khi đi đến Km số 75, Quốc lộ 14E thuộc thôn 7, xã Phước Hiệp, thành phố Đà Nẵng thì Trần Quang C gặp xe đi ngược chiều nên tiến hành lùi xe để nhường đường. Khi lùi xe, Trần Quang C không quan sát phía sau xe, không đảm bảo an toàn gây tai nạn làm anh Thiệu Quang M chết là vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật

Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi trên của bị cáo Trần Quang C đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Đà Nẵng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội do lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; từng tham gia nghĩa vụ quân sự đã xuất ngũ nên bị cáo được áp các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; do đó Hội đồng xét xử có cơ sở áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thể hiện tính nhân đạo trong chính sách hình sự của Nhà nước ta.

[5]. Về vật chứng vụ án, biện pháp tư pháp, hình phạt bổ sung:

- Đối với xe mô tô mô tô hiệu SYM Angel do anh Thiệu Quang M điều khiển. Qua tra cứu xác định biển số của chiếc xe này là 92N5-9334 do ông Lương Hoàn P đứng tên đăng ký. Tuy nhiên, theo lời khai ông P thì từ trước đến nay ông P không sở hữu, mua bán chiếc xe này. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, do đó cần giao chiếc xe này cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý theo quy định.

- Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng D số 490125000694 cần trả lại cho bị cáo Trần Quang C.

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt cấm đảm nhiệm chức vụ, hành nghề hoặc công việc nhất định nhưng không áp dụng.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Quang C và đại diện gia đình bị hại đã tự thỏa thuận giải quyết xong, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng không giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu mức án phí 200.000 đồng theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Quang C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Trần Quang C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Trả lại cho Trần Quang C 01 (một) giấy phép lái xe hạng D số 490125000694; vật chứng này hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Giao cho Công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục tạm giữ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel không có biển kiểm soát (số khung RLGXA10CD4D124617, số máy VMEVA2124617) để xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

(Vật chứng trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng với Phòng Thi hành án dân sự khu vực x – Đà Nẵng ngày 13/3/2026).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Trần Quang C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (ngày 27/3/2026). Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Đà Nẵng (PV06);
- VKSND khu vực x;
- Phòng THADS khu vực x - Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Năng;

- Bị cáo, người TGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Anh Liêm